

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 07/2019/HS-PT

Ngày: 30/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Loan

Các Thẩm phán: Ông Mai Văn Hùng;

Bà Hoàng Thị Vân

Thư ký phiên toà: Ông Tô Đình Vĩ, Thư ký viên Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Ông Lục Chí Cường, Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 30/7/2019, tại Hội trường xét xử hình sự, Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 09/2019/TLPT-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo: Hoàng Anh H, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Anh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Hoàng Anh H, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1976 tại phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh P, sinh năm 1952 và bà: Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1956; có vợ: Hồ Thị Ngọc T, sinh năm 1979; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/4/2010, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 6 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Bị cáo bị tạm giữ từ 03/11/2018 đến 09/11/2018 được tại ngoại theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 219/LCĐKNCT ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Ngoài ra có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30-10-2018, Hoàng Anh H điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 51D-036.69 kéo theo rơ moóc BKS 51R-121.67 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ và Thương mại vận tải T, chở quả Thanh Long từ tỉnh Long An xuất khẩu sang Trung Quốc qua Cửa khẩu Quốc tế Thanh Thủy, huyện V, tỉnh Hà Giang. Đến khoảng 9 giờ ngày 03-11-2018, H xuất cảnh sang Trung Quốc để trả hàng, trong lúc chờ trả hàng nhìn thấy có một cửa hàng tạp hóa bày bán các hộp có nhiều màu sắc và hình pháo hoa, nên H nảy sinh ý định mua pháo về đốt chơi tết. H xuống xe đi bộ vào một cửa hàng tạp hóa, chủ cửa hàng là người Trung Quốc để mua hàng, H mua 16 hộp pháo, trong đó 14 hộp pháo có kích thước 24x24x14,5cm và 02 hộp pháo có kích thước 28x28x19cm, tổng khối lượng của 16 hộp pháo là 66,2kg với tổng số tiền phải trả là 2.300.000đ. Sau khi mua pháo xong, H chia 16 hộp pháo vào 06 túi nilon màu đen buộc kín lại, xách toàn bộ quay lại chỗ đỗ xe rồi cất giấu tại nóc cabin xe ô tô đầu kéo. Sau khi trả hàng xong cho phía Trung Quốc, đến khoảng 15 giờ cùng ngày H nhập cảnh về Việt Nam, tại Trạm kiểm soát Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Thanh Thủy thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang và tạm giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 378/KL-PC09, ngày 09-11-2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu P1, P2 là pháo hoa, loại pháo hoa này có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ và ánh sáng màu. Đối chiếu với các quy định tại Nghị định số 36/2009/NĐ-CP ngày 15-4-2009 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo thì bên trong mẫu ký hiệu P1, P2 có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây ra tiếng nổ.

Vật chứng vụ án:

- 56,4 kg pháo, 06 túi nilon màu đen, được niêm phong trong 04 thùng giấy, là tang vật còn lại sau khi cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định, hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an tỉnh Hà Giang.

- 01 giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới số A 0936555 mang tên Hoàng Anh H. Vật chứng này được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện V.

- 01 xe ô tô đầu kéo BKS 51D-036.69; 01 rơ moóc BKS 51R-121.67; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 205511, 01 giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc số 005022; 01 chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện

giao thông cơ giới đường bộ số KC 6476011; 01 chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 5667897; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện chủ xe ô tô số 80147170; 01 Chứng minh nhân dân số 211540911 và 01 giấy phép lái xe số 790115007082. Căn cứ vào đơn xin lại tài sản, xét thấy không cần thiết phải tạm giữ thêm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Tường L – người đại diện hợp pháp của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ và Thương mại vận tải T và bị cáo Hoàng Anh H.

Tại Bản án sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Anh H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Hình phạt: Áp dụng điểm g, k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh H 28 (hai tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Hưng đi chấp hành án. Được khấu trừ thời gian bị cáo Hưng bị tạm giữ từ 03-11-2018 đến 09-11-2018.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo H.

Ngày 03/04/2019, bị cáo Hoàng Anh H có đơn kháng cáo Bản án số 08/2019/HS-ST ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Anh H giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và bổ sung nội dung kháng cáo xin hưởng án treo, bị cáo trình bày: Hiện nay, gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo không có việc làm ổn định; mẹ bị cáo bị bệnh nặng, bị cáo còn phải đi làm nuôi mẹ già và 02 con nhỏ đang tuổi ăn học. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo giảm hình phạt và cho bị cáo được án treo để bị cáo có thời gian giúp đỡ gia đình. Đồng thời bị cáo cung cấp cho Hội đồng xét xử Đơn xin xác nhận liệt sĩ có xác nhận của chính quyền địa phương Dì ruột của bị cáo là Nguyễn Thị L là liệt sĩ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang sau khi phân tích tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 08/HS-ST ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện V.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Anh H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm g, k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Anh H. Xử phạt bị cáo Hoàng Anh H 28 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Anh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào khoảng 9h giờ ngày 03/11/2018, H xuất cảnh sang Trung Quốc để giao hàng cho phía bên Trung Quốc và nảy sinh ý định mua pháo về đốt chơi tết. H xuống xe đi bộ vào một cửa hàng tạp hóa, chủ cửa hàng là người Trung Quốc mua 16 hộp pháo, với tổng số tiền là 2.300.000đ. Sau khi mua pháo xong, H chia 16 hộp pháo vào 06 túi nilon màu đen buộc kín lại, xách toàn bộ quay lại chỗ đỗ xe rồi cất giấu tại nóc cabin xe ô tô đầu kéo. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, H nhập cảnh về Việt Nam đến Trạm kiểm soát Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Thanh Thủy thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang và tạm giữ toàn bộ vật chứng với tổng khối lượng của 16 hộp pháo là 66,2kg

Tại Kết luận giám định số 378/KL-PC09, ngày 09-11-2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu P1, P2 là pháo hoa, loại pháo hoa này có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ và ánh sáng màu. Đối chiếu với các quy định tại Nghị định số 36/2009/NĐ-CP ngày 15-4-2009 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo thì bên trong mẫu ký hiệu P1, P2 có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây ra tiếng nổ.

Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm; bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ việc Nhà nước nghiêm cấm tổ chức cá nhân thực hiện hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo nổ hoặc pháo hoa gây nổ; song với động cơ mục đích mua pháo vận chuyển về Việt Nam để đốt chơi tết tại nhà, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi vận chuyển pháo hoa nổ từ Trung Quốc về Việt Nam với số lượng 66,2kg. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng tình hình tội phạm chung. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bản án số 08/2019/HS-ST ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang xét xử bị cáo phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm g, k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[2]. Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện đến tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cụ thể:

Về nhân thân bị cáo H đã bị xét xử 06 tháng tù về tội "Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo Bản án số 12/2010/HSST ngày 08/4/2010 của TAND huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự, thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có 02 con còn nhỏ. Đây là 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H là người đi làm thuê thu nhập không ổn định do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo H theo quy định tại khoản 5 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo Hoàng Anh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, những lý do bị cáo đưa ra đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tại phiên tòa.

Xét thấy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo H hình phạt tù có thời hạn và khấu trừ thời gian tạm giữ nhưng không áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự là còn thiếu sót, cần được bổ sung.

[3]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang đối với bị cáo Hoàng Anh H.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Anh H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Hình phạt: Áp dụng điểm g, k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh H 28 (hai tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo H đi chấp hành hình phạt tù. Được khấu trừ thời gian bị cáo H bị tạm giữ từ ngày 03/11/2018 đến ngày 09/11/2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Buộc bị cáo Hoàng Anh H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện V về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Giang;
- TAND huyện V;
- VKSND huyện V;
- CA huyện V;
- PV 06 Công an tỉnh Hà Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Loan